

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
HOA BINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (0643) 872104 - Fax: (0643) 873495

E-mail: horuco@horuco.com.vn - Website: <http://www.horuco.com.vn>



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2017



Ngày 26/4/2017



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(Ngày Đại hội: 26 tháng 4 năm 2017)

Thời gian	NỘI DUNG
7:00	Thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự Đại hội
8:00	Chào cờ - Tuyên bố lý do - Thông qua quy định đại hội
8:10	1. Giới thiệu Chủ tọa, Ban kiểm soát Đại hội
8:15	2. Báo cáo thẩm định tư cách Đại biểu
8:20	3. Khai mạc Đại hội
8:25	4. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016
8:35	5. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016
8:45	6. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016; Kế hoạch SXKD năm 2017. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2012-2016 của HĐQT.
9:00	7. Thông qua các Tờ trình : - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; - Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT - BKS; - Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh; - Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán; - Tờ trình về việc đề cử HĐQT-BKS nhiệm kỳ 2017-2022. <i>* Thảo luận</i>
9:40	8. Thông qua Tờ trình giới thiệu Ban kiểm phiếu (biểu quyết)
9:50	9. Biểu quyết nội dung các báo cáo và các Tờ trình xin ý kiến Đại hội.
10:05	10. Bầu cử HĐQT-BKS nhiệm kỳ 2017-2022 : - Báo cáo danh sách đề cử TV. HĐQT-BKS nhiệm kỳ 2017-2022 - Thông qua thể lệ bầu cử; Tiến hành bầu cử.
10:25	11. Ý kiến phát biểu của lãnh đạo các cấp. (Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp trên)
10:40	12. Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử
10:50	13. Thông qua biên bản Đại hội (biểu quyết).
10:55	14. Bế mạc Đại hội.
11:00	15. Chào cờ bế mạc.



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Điều 1: Những quy định chung

1. Quy chế làm việc này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây viết tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội, Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu Đại hội

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông là các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm. Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng 01/4/2016) được quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu, ...) và thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, nếu cổ đông ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội và thông báo cho Thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự .

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa đại hội sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điểm b, Khoản 7, Điều 142, Luật doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 28/3/2017 (theo Khoản 1 - Điều 141- Luật Doanh nghiệp)

Điều 8. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự

hợp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

Điều 9. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu; nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 10. Thể lệ biểu quyết

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp phải đạt tỷ lệ ít nhất 65% (loại cổ phần, thay đổi ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức, dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên, tổ chức lại hoặc giải thể công ty)

Điều 11. Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12: Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hòa Bình năm 2017. Quy chế này gồm 12 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BAN TỔ CHỨC



**QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình;

Ban Tổ chức Đại hội phổ biến quy định biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau :

1. Xác định ý nghĩa :

Biểu quyết đồng ý và thông qua hoặc không đồng ý thông qua các báo cáo đã được trình bày trong Đại hội.

2. Quyền biểu quyết:

2.1. Quyền biểu quyết được thực hiện theo vốn cổ đông. Các cổ đông biểu quyết theo số cổ phần mình hiện nắm giữ.

2.2. Đối tượng có quyền tham gia biểu quyết là toàn thể cổ đông (hoặc người được cổ đông ủy quyền hợp lệ) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

2.3 Cổ đông có thể gửi Phiếu biểu quyết trực tiếp đến Ban Tổ chức Đại hội hoặc gửi qua bưu điện, qua fax hoặc mail về Công ty trước khi kết thúc Đại hội. Phiếu biểu quyết có thể tải từ website Công ty nếu không nhận được thư mời (Phiếu biểu quyết được gửi kèm thư mời)

3. Nguyên tắc biểu quyết:

Một cổ đông không được phép biểu quyết 02 (hai) lần trong cùng một nội dung cần biểu quyết.

4. Cách thức biểu quyết tại Đại hội:

Khi biểu quyết thông qua, cổ đông cầm thẻ cổ đông (được phát trước) giơ lên cao để Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ, sau đó đánh dấu x vào ô tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến và ký và ghi rõ tên; Ban kiểm phiếu sẽ thu lại thẻ biểu quyết để lưu hồ sơ.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BAN TỔ CHỨC



**QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ HĐQT VÀ BKS
NHIỆM KỲ 2017 – 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017**

Việc bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Kiểm Soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 được tiến hành theo những quy định sau đây:

I. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử này với những việc cụ thể:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Quy định đề cử, ứng cử Hội Đồng Quản Trị:

- Số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ: từ 05 đến 07 người
- Số lượng thành viên cần phải bầu trong kỳ Đại hội: 05 người
- Nhiệm kỳ: 05 năm (2017 - 2022)

Số lượng ứng cử viên HĐQT: Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty

1. Quyền đề cử, ứng cử (theo Khoản 5 Điều 32 Điều lệ Công ty):

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 (sáu) tháng trở lên được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên và nếu từ 70% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trong trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số ứng viên thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử bổ sung cho đủ. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT:

a) Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1 - Điều 151 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

b) Những người không được ứng cử làm thành viên HĐQT:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

III. Quy định đề cử, ứng cử Ban Kiểm Soát:

- Số lượng thành viên BKS: 03 người

- Số lượng thành viên cần phải bầu trong kỳ Đại hội: 03 người

- Nhiệm kỳ: 05 năm (2017 - 2022).

- Số lượng ứng cử viên BKS: Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty.

1. Quyền đề cử, ứng cử (theo khoản 2 điều 36 Điều lệ):

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 02 (hai) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trong trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số ứng viên thì BKS đương nhiệm sẽ đề cử bổ sung cho đủ. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS:

a) Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 68/2014):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

b) Những người không được làm thành viên BKS:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự đề bầu vào HĐQT và BKS, việc thực hiện bầu thành viên HĐQT và BKS phải tuân thủ đúng quy định của Điều lệ Công ty về việc tham gia đề cử, ứng cử.

Việc bầu cử tuân thủ nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu, tính bằng cách lấy tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bổ đồng đều.

Tại Đại hội thường niên năm 2017, số thành viên Hội đồng quản trị được bầu là 05 và số thành viên Ban kiểm soát được bầu là 03.

Như vậy, số phiếu biểu quyết của cổ đông A, sở hữu X cổ phần được tính như sau:

- Tổng số phiếu bầu Hội đồng quản trị = $5 \times X$, cổ đông A có thể dồn tất cả số phiếu bầu cho 1 ứng cử viên hoặc chia số phiếu cho các ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu không quá $5 \times X$.

- Tổng số phiếu bầu Ban kiểm soát = $3 \times X$, cổ đông A có thể dồn tất cả số phiếu bầu cho 1 ứng cử viên hoặc chia số phiếu cho các ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu không quá $3 \times X$.

V. Cách thức bầu cử:

Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ do Ban tổ chức đại hội phát cho các cổ đông đến tham dự tại Đại hội. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu vào thùng phiếu.

Hướng dẫn cách bầu cử:

- Cổ đông không thực hiện bằng cách gạch tên mà bằng cách *ghi rõ số phiếu bầu* của mình bầu cho ứng cử viên vào cột tương ứng trên Phiếu bầu cử.

- Việc bầu cử tuân thủ nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bổ đồng đều.

Phiếu bầu hợp lệ:

- Là phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát ra, có mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá quy định, cụ thể:

+ Tổng số phiếu bầu cho các thành viên HĐQT không quá 5 lần số cổ phần sở hữu.

+ Tổng số phiếu bầu cho các thành viên Ban Kiểm soát không quá 3 lần số cổ phần sở hữu.

- Ví dụ: cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần. Khi bầu cử số cổ phần này sẽ được $\times 5 = 5.000$ phiếu bầu HĐQT và được $\times 3 = 3.000$ phiếu bầu BKS. Cổ đông A có thể bầu theo nguyên tắc:

+ Đối với HĐQT: bầu 1, 2, ... hoặc 5 ứng viên, nhưng tổng số phiếu bầu cho 05 ứng viên thấp hơn hoặc bằng 5.000 phiếu bầu.

+ Đối với BKS: bầu 1, 2, hoặc 3 ứng viên, nhưng tổng số phiếu bầu cho 03 ứng viên thấp hơn hoặc bằng 3.000 phiếu bầu.

Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu

- Tổng số phiếu bầu cho các thành viên tín nhiệm lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết (theo ví dụ trên là lớn hơn 5.000 phiếu bầu đối với bầu HĐQT và

lớn hơn 3.000 phiếu bầu đối với bầu BKS).

- Việc kiểm phiếu:

+ Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (thành viên đương nhiệm Ban kiểm soát).

+ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

VI. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu của ứng cử viên có số phiếu bầu từ cao đến thấp. Trường hợp số ứng cử viên bằng với số lượng cần bầu (HĐQT: 05, BKS: 03) thì người trúng cử thành viên HĐQT và BKS phải đạt tỷ lệ trên 30% số phiếu bầu.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu bầu ngang nhau (chỉ tính đối với ứng viên nhiều hơn số lượng cần bầu) mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS:

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm bản sao các giấy tờ sau (xem chi tiết tại www.horuco.com.vn):

+ Giấy CMND.

+ Hộ khẩu thường trú

+ Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

+ Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai.

+ Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán, là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng.

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử xin gửi về địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH

Áp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel : (061) 3872104 - fax : (0613)873.495

E-mail : horuco@horuco.com.vn

Người liên hệ: Bành Mạnh Đức (0913.668.652)

- Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: trước 02 (hai) ngày tổ chức Đại hội. Cổ đông không đề cử, ứng cử hoặc ứng cử viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Hội đồng quản trị theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng cử viên.

VIII. Quy định thực hiện:

Quy định bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét./.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BAN TỔ CHỨC

Số : 123/BC-CSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH**

I. Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình tài chính năm 2016:

- Diễn biến thị trường tiêu thụ cao su trên thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, giá bán cao su bình quân cả năm 2016 của Công ty đạt **29,85** triệu đồng/tấn, giảm **5%** so với năm 2015;

- Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, khô hạn kéo dài làm chết nhiều cây cao su, ảnh hưởng đến tình hình khai thác mủ và chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản;

- Các dự án góp vốn đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản, vì vậy lợi nhuận đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp trong năm 2016 chỉ đạt **200** triệu đồng, tương ứng **0,08%** so tổng vốn đầu tư tài chính dài hạn.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Diện tích cao su khai thác **771,78** ha;

- Năng suất khai thác **1,62** tấn/ha; so với năm 2015 cao hơn **0,08** tấn/ha

- Sản lượng cao su khai thác **1.250,416** tấn, đạt **119%** kế hoạch;

- Sản lượng cao su thu mua **1.538** tấn, đạt **110%** so với kế hoạch;

- Sản lượng cao su tiêu thụ **2.756,20** tấn, đạt **177,82%** so với kế hoạch;

- Giá thành tiêu thụ cao su bình quân **29,263** triệu đồng/tấn

Trong đó: Giá thành tiêu thụ cao su khai thác 28,051 triệu đồng/tấn

Giá thành tiêu thụ cao su thu mua 30,279 triệu đồng/tấn

- Giá bán bình quân **29,855** triệu đồng/tấn, tăng **3,985** triệu đồng/tấn so với giá bán kế hoạch, giảm hơn năm trước **1,57** triệu đồng/tấn;

Trong đó: Giá bán bình quân cao su khai thác 29,205 triệu đồng/tấn

Giá bán bình quân cao su thu mua 30,400 triệu đồng/tấn

- Tổng doanh thu **98,491** tỷ đồng, đạt **175,36%** kế hoạch (trong đó: doanh thu cao su **82,288** tỷ đồng, đạt **204,19%** so với kế hoạch);

- Lợi nhuận trước thuế **11,414** tỷ đồng, đạt **146,33%** so với kế hoạch; giảm hơn năm trước **27,393** tỷ đồng, tương ứng giảm **70,59%**;

- Lợi nhuận sau thuế **9,321** tỷ đồng; đạt **152,20%** so với kế hoạch, giảm hơn năm trước **21,184** tỷ đồng, tương ứng giảm **69,44%**.

III. Đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính dài hạn :

1. Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2016 : 40,044 tỷ đồng

Đạt 93,10% so với kế hoạch, trong đó :

- Xây lắp nông nghiệp: 20,226 tỷ đồng

Đạt 92,80% so với kế hoạch

- Thiết bị : 4,599 tỷ đồng

Đạt 90% so với kế hoạch

- Trả lãi vay tín dụng : 15,219 tỷ đồng

Đạt 95,10% so với kế hoạch

2. Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp:

- Tổng vốn đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp tại ngày 31/12/2016 là **249,504** tỷ đồng, cụ thể như sau :

- Công ty cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong Thom : 95.000.000.000 đồng;

- Công ty cổ phần cao su Việt Lào : 109.250.000.000 đồng;

- Công ty cổ phần cao su Lai Châu : 31.162.031.057 đồng;

- Công ty CP Thủy hải sản An Phú : 11.000.000.000 đồng;

- Công ty CP Xây dựng - Cao su Đồng Nai : 2.492.600.000 đồng;

- Góp vốn Công ty CP địa ốc MB : 600.000.000 đồng.

Công ty đang tiếp tục liên hệ với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các đơn vị liên quan để thoái vốn các dự án đầu tư bên ngoài theo đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được Tập đoàn phê duyệt.

IV. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2016:

- Tổng tài sản **757.330.011.387** đồng, tăng so với đầu năm **3,45%**; trong đó : tài sản ngắn hạn **17.118.311.736** đồng (tỷ lệ **2,26%** so với tổng tài sản), tài sản dài hạn **740.211.699.651** đồng (tỷ lệ **97,74%** so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn **757.330.011.387** đồng, tăng so với đầu năm **3,45%**; trong đó: nợ phải trả **223.433.484.283** đồng (tỷ lệ **29,50%** so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu **533.896.527.104** đồng (tỷ lệ **70,50%** so với tổng nguồn vốn).

Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2016 đạt **25.072** đồng/cổ phiếu.

V. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2016:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt **9,40%**; thấp hơn năm trước **13,19%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt **1,23%**; thấp hơn năm trước **2,94%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân **0,44%**; thấp hơn năm trước **6,69%**;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) **351** đồng, thấp hơn năm trước **1.104** đồng, tương ứng thấp hơn **75,88 %**.

VI. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau :

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. ”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định././

Nơi nhận :

- HĐQT công ty;
- Cổ đông công ty;
- Lưu : VT, TCHC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Võ Bảo



Số: *09* /BC-BKSCSHB

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày *12* tháng *7* năm 2017

**BÁO CÁO TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ VIỆC: TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM
VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2004 đã sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/5/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 295/NQ-CSHB ngày 26/5/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Sau đây là báo cáo tổng quan tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2016, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, từng thành viên Ban Kiểm soát tiếp tục phát huy năng lực làm việc độc lập cũng như phối hợp chặt chẽ trong những nhiệm vụ cần thiết.

Sâu sát với thực tiễn của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (TGD), Ban Kiểm soát đã thực hiện được chức trách của quý cổ đông giao phó.

Ban Kiểm soát đặt mục tiêu công việc vào những vấn đề trọng yếu, chú trọng vào kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả từ thông tin đến hành động của Công ty, cụ thể:

- Duy trì việc giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý khác;
- Giám sát tình hình hoạt động và kết quả triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, nghị quyết và các quyết định, chỉ thị khác của HĐQT; giám sát thực hiện các quy chế, quy định khác của Công ty;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty;
- Phân công thành viên Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý và dự họp giao ban hàng tháng;

- Tháng 8/2016 Ban kiểm soát đã ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát” phù hợp Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thay thế các quy chế đã cũ trước đây;
- Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

II. Kết quả kiểm tra – giám sát năm 2016

1. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT và Ban TGD:

Năm 2016 tình hình chung của toàn ngành cao su rất khó khăn, giá bán mủ cao su trên thị trường thế giới liên tục giảm, diện tích vườn cây cho thu hoạch của Công ty thu hẹp do đến chu kỳ thanh lý, tái canh trồng mới; điều kiện thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng lớn đến doanh thu của Công ty. Đây là giai đoạn rất khó khăn và quan trọng, nếu sự lãnh đạo của HĐQT dù sơ suất nhỏ sẽ dẫn đến lệch mục tiêu chiến lược của Công ty và ảnh hưởng đến đời sống người lao động. Với thách thức đó HĐQT và Ban TGD đã thực hiện đạt được kết quả khả quan như sau:

- Triển khai đầy đủ các vấn đề nêu trong nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, những mục tiêu và giải pháp đều được xem xét, bàn luận và triển khai đồng bộ vào thực tiễn hoạt động của Công ty;

- Từng nghị quyết, trong mọi hoạt động HĐQT đã tuân thủ nghiêm theo Điều lệ, các quy chế và quy định hiện hành của pháp luật;

- Đánh giá đúng nội lực và tiềm năng, xem xét kỹ lưỡng môi trường kinh doanh và không gian hoạt động hiện tại và tương lai; định vị rõ hơn tầm nhìn, sứ mệnh, tạo bước đột phá mới trong mọi chiến lược của Công ty;

- Tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu nhằm bàn luận về việc thực hiện tốt các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, chiến lược phát triển của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Ban TGD duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch của tháng sau tiếp theo, giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị Đội sản xuất, xử lý kịp thời, đưa ra các giải pháp giải quyết thực hiện;

- Ban TGD căn cứ Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, định kỳ tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động chia sẻ, đồng thời vận động toàn thể cán bộ, công nhân viên hưởng ứng phong trào thi đua lao

động sản xuất, đẩy lùi các tệ nạn tiêu cực trên địa bàn. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động Công ty đề ra.

– Ban TGD chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện tốt trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát tiếp cận hồ sơ, phục vụ công việc kiểm tra, giám sát khi Ban kiểm soát yêu cầu.

2. Kết quả tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh

Năm 2016 tình hình chung của toàn ngành cao su rất khó khăn, giá bán mủ cao su trên thị trường thế giới liên tục giảm, diện tích vườn cây cho thu hoạch của Công ty thu hẹp do vườn cây đến chu kỳ thanh lý, tái canh trồng mới; điều kiện thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng lớn đến doanh thu của Công ty.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

- Doanh thu bán hàng:	85.430.027.150 đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính:	402.061.676 đồng
- Thu nhập khác:	12.658.827.869 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	11.414.076.010 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	9.320.525.810 đồng

2.2. Chi phí XDCB dở dang đến 31/12/2016:

Năm trồng	Diện tích	Chi phí XDCB dở dang	Bình quân
- Vườn cây năm 2008	432,24	54.058.098.877	125.065.008
- Vườn cây năm 2009	502,87	60.843.281.577	120.992.069
- Vườn cây năm 2010	501,05	60.431.683.937	120.610.087
- Vườn cây năm 2011	345,53	41.081.409.276	118.893.900
- Vườn cây năm 2012	476,74	54.205.956.636	113.701.298
- Vườn cây năm 2013	555,37	54.403.974.672	97.959.873
- Vườn cây năm 2014	814,08	58.610.257.415	71.995.697
- Vườn cây năm 2015	591,44	28.069.449.458	47.459.505
- Vườn cây năm 2016	66,75	2.277.869.920	34.125.392

2.3. Đầu tư tài chính dài hạn

- Giá trị đầu tư đầu năm:	249.504.631.057 đồng
- Tăng trong năm:	0 đồng
- Giảm trong năm:	0 đồng
- Giá trị đầu tư đầu năm:	249.504.631.057 đồng

2.4. Vốn điều lệ đến 31/12/2016: 302.066.220.000 đồng

- Vốn Nhà nước:	166.320.000.000 đồng
- Vốn các cổ đông khác:	135.746.220.000 đồng

2.5. Vốn vay đến 31/12/2016

- Vay ngắn hạn:	16.765.224.230 đồng
- Vay dài hạn:	191.893.956.151 đồng

2.6. Một số chỉ tiêu chủ yếu Công ty đạt được trong năm 2016:

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Thực hiện</u>	<u>Kế hoạch</u>	<u>Tỷ lệ</u>
- Doanh thu (tỷ đồng)	98,49	56,166	175,36%
- Lợi nhuận (tỷ đồng)	9,32	6,124	152,19%
- Sản lượng (tấn)	1.250,42	1.050	119,09%
- Thu mua (tấn)	1.538,26	1.400	109,88%
- Chế biến (tấn)	3.496,02	4.050	86,32%
- Tiêu thụ (tấn)	2.756,20	1.550	177,82%

– Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2016 nhìn chung thực hiện tốt và ổn định. Sổ sách, chứng từ, số liệu rõ ràng, chính xác, kịp thời. Công tác quản lý vốn, lưu chuyển tiền tệ, quản lý tài sản cố định, mua sắm thường xuyên vật tư thiết bị, quản lý công nợ chặt chẽ có hệ thống. Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại từng thời điểm, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan;

– Trình tự thủ tục mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty được thực hiện đúng theo quy định hiện hành;

– Chế độ báo cáo được duy trì chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên được công bố kịp thời, đăng tải trên website công ty nhằm cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông;

3. Thẩm tra về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Theo Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2016 của HĐQT dự kiến trình ĐHCĐ, Ban kiểm soát nhận định phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và được thỏa thuận của Tập đoàn CN cao su Việt Nam tại công văn số 136/HĐTVCSVN-TCKT ngày 28/3/2017:

Lợi nhuận chưa phân phối: 9.321 triệu đồng

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 6.355 triệu đồng
- Trích quỹ thưởng Người quản lý, KSV: 126 triệu đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 2.840 triệu đồng

III. Kết luận và kiến nghị đối với Công ty:

Kết luận:

- Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc;
- Ban Kiểm soát thống nhất cao toàn bộ số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của Ban TGD trong tổ chức triển khai sản xuất kinh doanh, cũng như có các giải pháp ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường giá bán cao su liên tục giảm sâu trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế;

Kiến nghị:

- Thực hiện thoái vốn các doanh nghiệp mà Công ty đã đầu tư, nhằm thu hồi vốn để tập trung vào sản xuất kinh doanh ngành nghề chính, giảm chi phí tài chính, chủ động trong sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và các định mức kinh tế - kỹ thuật để làm căn cứ kiểm soát;
- Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của công ty được tốt hơn trong năm tới, tiếp tục duy trì và phát huy sự phối hợp chặt chẽ và chia sẻ thông tin giữa Hội đồng quản trị, Ban TGD với Ban Kiểm soát trong điều hành Công ty.

IV. Kế hoạch công tác kiểm tra – giám sát năm 2017:

A. Nhiệm vụ chung:

- Giám sát tài chính doanh nghiệp theo Nghị định Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, và Thông tư số 200/2015/TT-BTTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;
- Kiểm tra – giám sát công tác thu mua mủ cao su nguyên liệu, chế biến, gia công thành phẩm;
- Kiểm tra – giám sát phương pháp xác định quỹ lương và thực hiện chi trả lương của người lao động và viên chức quản lý và lập báo cáo thẩm định quỹ tiền lương;
- Kiểm tra – giám sát Quy trình kỹ thuật, thực hiện trực tiếp tại vườn cây;

- Giám sát – kiểm tra công tác lựa chọn nhà thầu: xây lắp, mua sắm vật tư, thiết bị, phân bón và tham gia kiểm định chất lượng vật tư, thiết bị, phân bón từ đầu vào cho đến phân phối sử dụng tại các đơn vị.

B. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Quý I:

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2016 và các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Lập báo cáo công tác kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Kiểm tra xem xét tình hình và kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016;
- Soát xét công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016;
- Giám sát tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý I/2017.

2. Quý II:

- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý I/2017;
- Kiểm tra, đánh giá các báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý I/2017;
- Giám sát tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý II/2017;
- Soát xét công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị Công ty quý I/2017;
- Kiểm tra tình hình triển khai tiến độ thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản quý II/2017.

3. Quý III:

- Thẩm định báo cáo tài chính quý bán niên 2017;
- Kiểm tra, đánh giá các báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty 6 tháng đầu năm 2017;
- Soát xét công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị Công ty quý II/2017;
- Giám sát tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý III/2016.

4. Quý IV:

- Kiểm tra xem xét báo cáo tài chính quý III/2017;
- Kiểm tra, đánh giá các báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý III/2017;

- Soát xét công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị Công ty quý III/2017;
- Kiểm tra – giám sát tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý III/2017;
- Kiểm tra đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

V. Phương hướng nhiệm vụ năm 2017:

Sau một năm chuyển sang hoạt động chuyên trách theo quy định của Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát Công ty rút ra được bài học kinh nghiệm từ những kết quả thực hiện nhiệm vụ đạt được của năm 2016. Để từng bước nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra - giám sát theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định nhằm hoàn thiện bộ máy kiểm soát viên trong năm 2017.

Xây dựng kế hoạch, phê duyệt kế hoạch kiểm tra – giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017.

1. Công tác tổ chức:

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2016 về sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính và các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Tham gia nhận xét, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản trị về hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tham dự tập huấn nâng cao nghiệp vụ kiểm soát viên khi Tập đoàn tổ chức.

2. Công tác kiểm tra – giám sát:

- Kiểm tra – giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch năm 2017;
- Giám sát việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các hoạt động của Hội đồng quản trị và việc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

Trên đây là báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hoà Bình.

Ban Kiểm soát chân thành cảm ơn quý vị Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban chức năng đã tin tưởng và hợp tác chặt chẽ ngày càng hiệu quả trong thời gian qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Văn Tuấn



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10 /BC-BKSCSHB

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 19 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2004 đã sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/5/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 295/NQ-CSHB ngày 26/5/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hòa Bình về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty cụ thể như sau:

I. Cơ sở thẩm định:

1. Các báo cáo tài chính năm 2016 do Ban điều hành cung cấp với cam kết phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của công ty, bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
 - Báo cáo kiểm toán độc lập;
 - Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B 01-DN)
 - Báo cáo kết quả kinh doanh (Mẫu số B 02-DN)
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Mẫu số B 03-DN)
 - Thuyết minh báo cáo tài chính (Mẫu B 09-DN)
2. Báo cáo kết quả kiểm toán đối với các Báo cáo tài chính (BCTC) công ty năm 2016 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
3. Các tài liệu, số liệu kế toán khác theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

II. Nội dung công việc đã thực hiện

Thực hiện thẩm định BCTC năm 2016 của công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành:

1. Rà soát việc trình bày các BCTC quý I/2016, quý II/2016, quý III/2016, quý IV/2016 (*Ban điều hành cung cấp*) và BCTC bán niên đã được soát xét, BCTC cho năm tài chính kết thúc 31/12/2016 đã được kiểm toán (*đơn vị kiểm toán cung cấp*). Phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của

Thông tư số 200/2014/TT-BTC và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) do Bộ Tài chính ban hành.

2. Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng chính sách kế toán.

3. Xem xét việc áp dụng các chuẩn mực kế toán đã được trình bày và giải thích rõ ràng trên BCTC.

4. Đánh giá tính hợp lý và cần trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của công ty trong trình bày BCTC (các ước tính này ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận các khoản chi phí, thu nhập và trích lập dự phòng rủi ro trong kỳ).

5. Rà soát đối chiếu số liệu tổng hợp được trình bày trên BCTC với số liệu chi tiết được hạch toán và theo dõi trên các sổ kế toán chi tiết.

6. Rà soát các khuyến nghị của đơn vị Kiểm toán độc lập xác định những ảnh hưởng trọng yếu đến thông tin, số liệu trên BCTC.

III. Kết quả thẩm định

Trên cơ sở các công việc đã thực hiện, Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định BCTC của Công ty năm 2016 như sau:

1. Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày BCTC năm 2016 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) do Bộ Tài chính ban hành.

2. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

3. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh BCTC (mẫu B 09-DN). Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên BCTC được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Số liệu đầu kỳ năm 2016 khớp đúng với số liệu cuối kỳ của BCTC năm 2015.

4. Rà soát các khuyến nghị của đơn vị kiểm toán độc lập, cùng với kết quả kiểm tra thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày BCTC là hợp lý và thận trọng.

Kết quả:

Với kết quả thẩm định trên, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2016 của Công ty: “ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế

toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về kết quả thẩm định BCTC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình năm 2016.

Ban Kiểm soát trân trọng cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban chức năng đã phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Văn Tuấn

Số : 194/BC-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016;
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017.

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY:

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**
- Địa chỉ văn phòng: xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Điện thoại: 064.3872103 – 064.3872104 – 064.3873482; Fax: 064.3873495
- Websites: www.horuco.com.vn Email: horuco@horuco.com.vn
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính hiện nay: Trồng cây cao su, khai thác gỗ cao su, sơ chế mù cao su, bán buôn cao su nguyên liệu, bán buôn gỗ cây cao su;
- Vốn Điều lệ hiện nay **302.066.220.000** đồng;
- Diện tích cao su trong doanh nghiệp ngày 01/01/2016 là **5.060,09** ha (trong đó diện tích cao su khai thác 771,78 ha, cao su kiến thiết cơ bản 4.221,56 ha, tái canh 66,75 ha);
- 01 nhà máy chế biến cao su công suất **6.000** tấn/năm;
- Tổng số lao động ngày 31/12/2016 : **686** người, trong đó nhân viên quản lý **60** người;
- Cơ cấu tổ chức quản lý : HĐQT **5** người, Ban điều hành **3** người, **6** đội sản xuất, **1** nhà máy chế biến cao su, **4** phòng nghiệp vụ và **1** Ban Thanh tra - Bảo vệ;
- Tổng số cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 28/3/2017 để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 là **735** cổ đông, trong đó:
 - + Cổ đông Nhà nước sở hữu **16.632.000** CP , tỷ lệ **55,06%**;
 - + Các tổ chức và cá nhân khác trong nước: **570** cổ đông, sở hữu **12.021.026** CP, tỷ lệ **39,80 %**;
 - + Các tổ chức và cá nhân nước ngoài: **164** cổ đông, sở hữu **1.553.596** CP, tỷ lệ **5,14%**.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016:

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 gồm các nội dung như sau:

1. Các quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2016:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 26/5/2016, tổ chức họp định kỳ hàng quý 04 lần, họp đột xuất 01 lần và tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản 20 lần.

Nội dung chủ yếu các Nghị quyết HĐQT Công ty ban hành để thực hiện như sau:

1.1 Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty :

- Quyết định các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch hàng quý phù hợp điều kiện thực tế và tình hình tiêu thụ mùa cao su;

- Quyết định thanh lý cao su để tái canh trồng mới;

- Quyết định khuyến khích sản xuất : Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết về việc trích trước quỹ khen thưởng để thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2016 và tổ chức chăm lo đời sống công nhân lao động.

- Do khó khăn về tài chính, Hội đồng quản trị đã quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng để tái canh trồng cao su và chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản với hạn mức :

+ Vay dài hạn : 500 tỷ đồng;

+ Vay vốn lưu động : 60 tỷ đồng

1.2 Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã quyết định chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) - là đơn vị kiểm toán độc lập được sự chấp thuận của Nhà nước, thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình; nội dung Báo cáo tài chính năm 2016 đã được công bố thông tin đúng quy định.

1.3 Quyết định về nhân sự cán bộ quản lý :

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị công ty đã ban hành các Quyết định điều động, bổ nhiệm 03 cán bộ quản lý như sau :

- Bổ nhiệm 01 Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh;

- Bổ nhiệm 01 Đội trưởng sản xuất;

- Điều động và bổ nhiệm 01 Phó Trưởng phòng Kỹ thuật.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và các bộ quản lý Công ty:

- Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý trước, thảo luận và thống nhất kế hoạch quý sau; qua đó đánh giá tình hình quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt công ty.

- Chủ tịch và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty mời. Thông qua các cuộc họp giao ban đóng góp ý kiến và chỉ đạo về kế hoạch sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách các lĩnh vực thể hiện được trách nhiệm thông qua công tác giám sát, khảo sát, nắm bắt thông tin, chế độ báo cáo,...

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định;

- Khảo sát tình hình khai thác sản lượng, tình hình tái canh trồng mới, tình hình chế biến cao su năm 2016 để chỉ đạo kịp thời công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

1. Chỉ tiêu khối lượng :

a. Tổng diện tích	5.097,71 ha
- Diện tích cao su KTCB :	3.506,81 ha
- Diện tích cao su khai thác:	1.553,99 ha
- Diện tích keo lai trồng độc canh:	36,91 ha
b. Sản lượng cao su khai thác:	1.750 tấn
c. Sản lượng cao su thu mua:	1.000 tấn
d. Sản lượng cao su chế biến:	4.500 tấn
- Chế biến cao su tự khai thác	1.750 tấn
- Chế biến cao su thu mua	1.000 tấn
- Gia công	1.750 tấn
e. Sản lượng tiêu thụ trong năm:	2.750 tấn
- Xuất khẩu và UTXK :	1.000 tấn
- Nội tiêu :	1.750 tấn
* Giá bán bình quân:	36 triệu đồng/tấn

2. Chỉ tiêu giá trị :

a. Tổng doanh thu:	106.650 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh cao su:	104.600 triệu đồng
+ Doanh thu cao su tự khai thác :	63.000 triệu đồng
+ Doanh thu cao su thu mua :	36.000 triệu đồng
+ Doanh thu gia công :	5.600 triệu đồng
- Doanh thu tài chính:	250 triệu đồng
- Doanh thu khác :	1.800 triệu đồng
b. Lợi nhuận trước thuế:	8.600 triệu đồng
c. Lợi nhuận sau thuế:	7.468 triệu đồng
d. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	8,1%
e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :	2,8%
g. Nộp ngân sách :	5.572 triệu đồng

3. Chỉ tiêu đầu tư :

a. Vốn đầu tư XDCB:	38.699 triệu đồng
---------------------	-------------------

- Xây lắp:	19.779 triệu đồng
- Thiết bị:	1.420 triệu đồng
- Trả lãi vay:	17.500 triệu đồng
b. Nguồn vốn:	38.699 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu:	19.519 triệu đồng
- Vốn vay:	19.180 triệu đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận :

- Cổ đông Công ty;
- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu: VT, TC-HC. *vt*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Công Kha

Số : 125/BC-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2012-2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. QUY MÔ VỐN :

1. Vốn điều lệ :

- Vốn điều lệ của Công ty đầu nhiệm kỳ (năm 2012) là : 172.609.760.000 đồng.
- Năm 2015 nâng vốn điều lệ lên 241.653.660.000 đồng
- Năm 2016 nâng vốn điều lệ lên 302.066.220.000 đồng

2. Vốn chủ sở hữu và Tổng tài sản :

ĐVT : triệu đồng

	2012	2013	2014	2015	2016
Vốn chủ sở hữu	484.351	506.019	504.418	530.019	533.897
Tổng tài sản	656.835	699.624	686.336	732.048	757.330

II. KẾT QUẢ KINH DOANH :

Ngành sản xuất kinh doanh chính của Công ty là : Trồng, chăm sóc, khai thác, sơ chế và mua bán mủ cao su.

Kết quả SXKD trong nhiệm kỳ qua như sau :

NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	2012	2013	2014	2015	2016
Sản lượng khai thác	Tấn	1.958	1.639	1.297	1.304	1.251
Sản lượng thu mua	Tấn	5.187	5.462	2.174	1.511	1.538
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	7.501	7.513	3.977	2.818	2.756
Doanh thu	Triệu đồng	590.240	490.301	238.081	134.529	98.491
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	110.502	81.562	71.986	38.807	11.414
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	88.861	65.049	56.163	30.504	9.321
Nộp ngân sách	Triệu đồng	34.945	5.925	15.927	15.266	5.728
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	5,974	4,890	4,150	3,630	4,247

III. THỰC HIỆN ĐẦU TƯ :

1. Đầu tư XDCB

ĐVT : triệu đồng

Năm	2012	2013	2014	2015	2016
Vốn đầu tư	58.680	86.632	97.281	69.368	40.044

2. Đầu tư ngoài doanh nghiệp :

Tổng vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp đầu nhiệm kỳ (2012) là : **247.886** triệu đồng.
Trong nhiệm kỳ đã góp vốn đầu tư và thực hiện thoái vốn như sau :

- Năm 2012 : Đầu tư góp vốn 22.850 triệu đồng vào các dự án sau :

+ Công ty CP cao su Bà Rịa – Kampong Thom : 5.000 triệu đồng

+ Công ty CP cao su Việt – Lào : 16.250 triệu đồng

+ Công ty CP thủy hải sản An Phú : 1.000 triệu đồng (từ nguồn nhận cổ tức)

+ Quỹ Đầu tư chứng khoán MB : 600 triệu đồng (Quỹ Đầu tư Con HỒ VN chia CP)

Lũy kế vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp tại ngày 31/12/2012 là 269.736 triệu đồng

- Năm 2013 : Góp vốn Công ty CP cao su Việt – Lào : 3.000 triệu đồng

Lũy kế vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp cuối năm 2013 là 272.736 triệu đồng

- Năm 2015 : Thoái vốn các dự án ngoài doanh nghiệp, thu hồi 22.870 triệu đồng, cụ thể như sau :

+ Thoái vốn Công ty CP cao su Bình Long – Tà thiết, thu hồi 7.300 triệu đồng

+ Thoái vốn Công ty CP KCN Long Khánh, thu hồi 14.870 triệu đồng

Lũy kế vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp cuối năm 2015 là 249.504 triệu đồng

Tổng vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp cuối nhiệm kỳ là **249.504** triệu đồng. Hiện nay Công ty đang tiếp tục liên hệ Tập đoàn Công nghiệp CSVN và các đơn vị liên quan để thực hiện thoái vốn theo Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp.

IV. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN TRONG NHIỆM KỲ :

ĐVT : Triệu đồng

HẠNG MỤC	2012	2013	2014	2015	2016
Lợi nhuận sau thuế	88.861	65.049	56.163	30.504	9.321
Phân phối lợi nhuận :					
- Chia cổ tức	51.783	43.152	-	-	-
- Quỹ ĐTPT	8.827	11.962	42.260	9.150	2.840
- Quỹ KTPL	13.240	9.750	13.734	7.300	6.355
- Quỹ thưởng NQL	250	185	169	143	126

Năm 2012 : Lợi nhuận chưa phân phối để lại kinh doanh : 12.166 triệu đồng

Từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ như sau :

Năm 2015 : Phát hành cổ phiếu thưởng 40%, tương ứng 6.904.390 CP

Năm 2016 : Phát hành cổ phiếu thưởng 25%, tương ứng 6.041.256 CP

V. THÙ LAO HĐQT - BKS :

NĂM	ĐVT : triệu đồng				
	2012	2013	2014	2015	2016
Thù lao HĐQT - BKS	259,200	211,400	196,300	196,200	175,200

Năm 2016 Công ty chi trả tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 90 triệu đồng. Các chế độ bảo hiểm được thực hiện đầy đủ.

VI. THAY ĐỔI NHÂN SỰ :

Đại hội đồng cổ đông ngày 27/5/2015 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau :

1. Về Hội đồng quản trị :

- Miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT : Ông Trần Quốc Hưng và ông Lê Hào

- Bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT : ông Võ Bảo (Tổng giám đốc) và ông Trần Minh Đợi (Chủ tịch Công đoàn)

2. Về Ban Kiểm soát :

- Miễn nhiệm 02 thành viên BKS : Ông Trần Minh Đợi và ông Bành Mạnh Đức

- Bầu bổ sung 02 thành viên BKS : ông Võ Văn Tuấn (PTP.KHKD) và bà Lê Thị Kim Phương (CV Phòng Tài Phó 2ngK- Kế toán)

VII. TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HĐQT :

Trong nhiệm kỳ 2012-2016, Hội đồng quản trị công ty đã phân đầu hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội giao :

- Tổ chức thành công các Đại hội đồng cổ đông hàng năm đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt là thực hiện các chỉ tiêu về SXKD, chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ, bảo đảm quyền lợi của cổ đông,...

- Chỉ đạo điều hành SXKD linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế hàng năm của công ty, tận thu sản lượng, tiết kiệm chi phí, cẩn trọng trong đầu tư, SXKD hàng năm có lợi nhuận và bảo toàn vốn trong điều kiện ngành cao su trong 5 năm qua gặp rất nhiều khó khăn do giá mủ cao su liên tục giảm.

- Chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển Công ty và các giải pháp để phát triển bền vững.

- Xây dựng Quy chế quản trị, sinh hoạt đều đặn, đúng định kỳ, các thành viên HĐQT nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc.

Kết thúc nhiệm kỳ 2012-2016, hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn :

- Toàn thể cổ đông đã gắn bó, chia sẻ khó khăn, không ngừng đóng góp cho sự phát triển của Công ty và hỗ trợ HĐQT hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Xin cảm ơn Ban điều hành và toàn thể CB.CNV Công ty đã nêu cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo trước Đại hội và tuyên bố kết thúc nhiệm kỳ 2012-2016.

Kính chúc Đại hội thành công. *lv*

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- HĐQT công ty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, TC-HC. *lv*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Công Kha

Số: 196 /TT- HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

Thực hiện Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước;

Thực hiện Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Công ty trình phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau :

I. Phân phối lợi nhuận năm 2016 :

Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau :	9.321 triệu đồng
1. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (bằng 3 tháng tiền lươngNLD):	6.355 triệu đồng
2. Quỹ thưởng Người quản lý (1,5 tháng tiền lươngNQL):	126 triệu đồng
3. Lợi nhuận còn lại bổ sung Quỹ ĐTPT:	2.840 triệu đồng

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

1. Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động
2. Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương NQL
3. Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. *lv*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TCHC. *lv*



Trần Công Kha

Số : 197/TT- HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

I. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2016:

Căn cứ quyết định của Đại hội đồng thường niên ngày 26/5/2016, kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2016 là 175.200.000 đồng, kế hoạch chi trả tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát 90.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị quyết định chi như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị : 151.200.000 đồng

Trong đó :

+ Ông Trần Công Kha - Chủ tịch HĐQT: 36.000.000 đồng

+ Ông Võ Bảo - UV.HĐQT 24.000.000 đồng

+ Bà Võ Thị Thủy - UV. HĐQT: 24.000.000 đồng

+ Ông Nguyễn Hoàng Nam - UV. HĐQT 24.000.000 đồng

+ Ông Trần Minh Đợi - UV.HĐQT 24.000.000 đồng

+ Ông Bành Mạnh Đức - bộ phận giúp việc : 12.000.000 đồng

+ Ông Nguyễn Hữu nghĩa - bộ phận giúp việc 7.200.000 đồng

2. Thù lao Ban Kiểm soát : 24.000.000 đồng

Trong đó :

+ Ông Võ Văn Bình - TV. Ban Kiểm soát : 12.000.000 đồng

+ Bà Lê Thị Kim Phương - TV. Ban Kiểm soát : 12.000.000 đồng

Tổng cộng thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát: 175.200.000 đồng

3. Tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát : 90.000.000 đồng

II. Đề xuất mức thù lao HĐQT - Kiểm soát viên và tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2017:

1. Thù lao HĐQT - Kiểm soát viên :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng

- Các thành viên Hội đồng quản trị (2.000.000 đ x 4 người): 8.000.000 đồng/tháng

- Kiểm soát viên (1.000.000 đ x 2 người): 2.000.000 đồng/tháng

- Thư ký Hội đồng quản trị : 1.000.000 đồng/tháng

- Nhân viên giúp việc (công bố thông tin) : 600.000 đồng/tháng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT - KSV 01 tháng : 14.600.000 đồng

Tổng cộng tiền thù lao HĐQT - KSV năm (12 tháng) 175.200.000 đồng

2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách :

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ văn bản số 136/HĐTVCSVN-TCKT ngày 28/3/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc thoả thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông năm 2017;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Hội đồng quản trị công ty tại cuộc họp ngày 27/02/2017;

Công ty đề xuất quỹ tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát bằng 90% quỹ tiền lương của Phó Tổng Giám đốc trong Công ty. Đề nghị uỷ quyền HĐQT quyết định mức lương cụ thể của Trưởng Ban Kiểm soát trên cơ sở cân đối nguồn quỹ lương của Người quản lý công ty và phù hợp tình hình hoạt động thực tế tại công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. *lz*

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TCHC. *lz*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Công Kha

Số : 198./TTr-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 20/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, thì :

- Công ty cổ phần cao su Hoà Bình là đơn vị kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp, vừa thực hiện công đoạn vận tải, vừa thực hiện ít nhất một công đoạn khác trong quá trình từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ và thu cước phí vận tải thông qua doanh thu từ sản phẩm hoặc dịch vụ đó (Khoản 3 Điều 3);

- Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa phải có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Khoản 1 Điều 20) và gắn thiết bị giám sát hành trình (Khoản 1 Điều 14).

Để thực hiện quy định trên, đề nghị bổ sung ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Đề nghị giao Tổng Giám đốc công ty liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên và đăng ký lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định.

Trân trọng kính trình! *lv*

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TCHC. *lv*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Công Kha

Số : 199/TT-HĐQTCSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v đề cử Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cao su Hòa Bình;

Người đại diện phần vốn nhà nước (Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) tại Công ty CP cao su Hòa Bình (nắm giữ 55% số cổ phần có quyền biểu quyết) kính trình Đại hội về việc đề cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2017-2022 như sau :

1. Về Hội đồng quản trị :

- Theo Khoản 2, Điều 24 - Điều lệ công ty: Các cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) thành viên.

Theo quy định trên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Hòa Bình (nắm giữ 55% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : 05 người vào HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. Thành phần như sau :

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
01	Trần Công Kha	1974	CT. HĐQT Cty	Đại diện phần vốn Tập đoàn
02	Võ Bảo	1964	TV.HĐQT Tổng giám đốc Công ty	
03	Võ Thị Thùy	1969	TV.HĐQT P.Tổng giám đốc C.ty	
04	Trần Minh Đợi	1969	TV.HĐQT CT Công đoàn Cty	
05	Nguyễn Hoàng Nam	1974	TV.HĐQT C. ty	

2. Về Ban Kiểm soát :

- Theo Khoản 1, Điều 32 - Điều lệ công ty : Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có 03 (ba) thành viên.

- Theo Khoản 5, Điều 32 - Điều lệ công ty : Cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Theo quy định trên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty CP cao su Hòa Bình (nắm giữ 55% số cổ phần có quyền biểu quyết) đề cử : 03 người vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022. Thành phần như sau :

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
01	Võ Văn Tuấn	1966	Trưởng Ban	Trưởng Ban chuyên trách
02	Võ Văn Bình	1962	TV.BKS Cty	CV. Ban TCKT Tập Đoàn
03	Lê Thị Kim Phuong	1983	TV.BKS Chuyên viên P. TCKT Cty	

Trân trọng kính trình Đại hội.

(Ghi chú : Sơ yếu lý lịch cá nhân tham khảo trên website Công ty tại địa chỉ : <http://www.horuco.com.vn>)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH.
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận :

- Đại hội cổ đông,
- Lưu: VT, TCHC.



Trần Công Kha



Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2017

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017-2022

I. ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. TRẦN CÔNG KHA

- Giới tính: Nam
- Năm sinh : 1974
- Quê quán : Bến Tre
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: KP 4, Bình Thọ, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế - ngành Tài chính Ngân hàng
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ C tiếng Anh
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : P. Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cao su Hoà Bình
- Số cổ phần nắm giữ: Đại diện Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (cổ đông nhà nước): 16.632.000 CP, tỷ lệ 55,06% vốn điều lệ; cá nhân sở hữu : 0 CP (không)

2. VÕ BẢO

- Giới tính: Nam
- Năm sinh : 1964
- Quê quán : Quảng Trị
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học - ngành Sinh vật
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ A tiếng Anh
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty cổ phần cao su Hoà Bình
- Số cổ phần nắm giữ: 1750 CP, tỷ lệ 0,006% VDL

3. VÕ THỊ THUỶ

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh : 1969
- Quê quán : nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông nghiệp

- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ A tiếng Anh
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần cao su Hoà Bình
- Số cổ phần nắm giữ: 2.922 cổ phần, tỷ lệ 0,01% VDL

4. TRẦN MINH ĐỢI

- Giới tính: Nam
- Năm sinh : 1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán : Quảng Trị
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ A tiếng Anh
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Thành viên HĐQT - Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần cao su Hoà Bình
- Số cổ phần nắm giữ: 1.750 cổ phần, tỷ lệ 0,006% VDL

5. NGUYỄN HOÀNG NAM

- Giới tính: Nam
- Năm sinh : 1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán : Bình Phước
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : xã An Lộc, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ B tiếng Anh
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Giám đốc Công ty TNHH Nam An Lộc - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cao su Hoà Bình
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (không)

II. ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. VÕ VĂN TUẤN

- Giới tính: Nam
- Năm sinh : 1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán : Quảng Trị
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: - Cử nhân Kinh tế (ngành Kế toán)
- Kỹ sư Xây dựng
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ A tiếng Anh

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hoà Bình

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (không)

2. VÕ VĂN BÌNH

- Giới tính: Nam

- Năm sinh : 1962

- Quê quán : Quảng Ngãi

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú : Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: - Cử nhân kinh tế - ngành Tài chính Kế toán

- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ B tiếng Anh

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Chuyên viên ban Tài chính Kế toán Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hoà Bình

- Số cổ phần nắm giữ: 35 cổ phần

3. LÊ THỊ KIM PHƯƠNG

- Giới tính: Nữ

- Năm sinh : 1982

- Quê quán : Bà Rịa - Vũng Tàu

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú : xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- Trình độ học vấn: 12/12

- Trình độ chuyên môn: - Cử nhân ngành Kế toán - Kiểm toán

- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ B tiếng Anh

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay : Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hoà Bình

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (không)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (0643) 872104 - Fax: (0643) 873495

E-mail: horuco@horuco.com.vn - Website: <http://www.horuco.com.vn>

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần cao su Hòa Bình

Tôi tên :

Là cổ đông (đại diện hợp pháp của:/đại diện theo uỷ quyền của nhóm cổ đông) hiện đang sở hữu (nắm giữ):..... cổ phiếu HRC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình, chiếm tỷ lệ:.....% trên tổng số: **30.206.622** Cổ phiếu (HRC) của Công ty đã phát hành và đang lưu hành trên thị trường.

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Hòa Bình nhiệm kỳ 2017-2021.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền
2. Bản sao có công chứng :
 - Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài),
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)
 - Bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn,
3. Giấy uỷ quyền (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử)
4. Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần HRC trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng.

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần cao su Hòa Bình.

Trân trọng kính chào!

....., ngàythángnăm 2017

ỨNG CỬ VIÊN
(ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
 Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
 Tel: (0643) 872104 - Fax: (0643) 873495

E-mail: horuco@horuco.com.vn - Website: <http://www.horuco.com.vn>



**ĐƠN ỨNG CỬ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
 Công ty cổ phần cao su Hòa Bình

Tôi tên :

Là cổ đông (đại diện hợp pháp của:/đại diện theo uỷ quyền của nhóm cổ đông) hiện đang sở hữu (nắm giữ):..... cổ phiếu HRC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình, chiếm tỷ lệ:.....% trên tổng số 30.206.622 cổ phiếu (HRC) của Công ty đã phát hành và đang lưu hành trên thị trường.

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Hòa Bình nhiệm kỳ 2017-2021.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền

2. Bản sao có công chứng :

- Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài),

- Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)

- Bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn,

3. Giấy uỷ quyền (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử)

4. Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần HRC trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng.

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Trân trọng kính chào!

....., ngàythángnăm 2017

ỨNG ĐƠN VIÊN
 (ký và ghi rõ họ tên)

Số 11 /TTr-BKSCSHB

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 12 tháng 7 năm 2017



TỜ TRÌNH

Về việc: lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội khóa 12, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/3/2011 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2012;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, nhằm kiểm toán BCTC bán niên và BCTC kết thúc năm tài chính 2017 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng trong năm 2017;
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực trình độ và tính chuyên nghiệp cao, tích lũy nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo quy định pháp luật hiện hành;
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC (việc kiểm toán phải thực hiện độc lập với tư vấn);
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ công ty yêu cầu;

2. Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) – là đơn vị có kinh nghiệm và hiểu biết tình hình hoạt động của công ty, đồng thời là đơn vị nằm trong danh sách chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty thành viên của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam.

Đề nghị giao Tổng Giám đốc công ty thương thảo, ký kết hợp đồng thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Võ Văn Tuấn



**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

1. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016; Kế hoạch SXKD năm 2017 và Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2012- 2016 của Hội đồng quản trị.
4. Quyết định phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017.
5. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT - BKS, tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2016 và kế hoạch năm 2017.
6. Biểu quyết thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh.
7. Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2017.
8. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số : /NQ-CSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 26 tháng 4 năm 2017

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều 19, Điều 20 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPCS Hòa Bình;
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình tổ chức vào ngày 26/4/2017,

QUYẾT NGHỊ :

1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, trong đó có các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

- Tổng tài sản :	757.330.011.387 đồng
- Tổng nguồn vốn :	757.330.011.387 đồng
- Tổng doanh thu :	98.490.916.695 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế :	11.414.076.010 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế :	9.320.525.810 đồng

2. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của ban Kiểm soát và Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của Ban Kiểm soát.

3. Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 và Báo cáo nhiệm kỳ 2012-2016 của Hội đồng quản trị.

4. Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 với các chỉ tiêu chủ yếu :

4.1 Chỉ tiêu khối lượng :

a. Tổng diện tích	5.097,71 ha
- Diện tích cao su KTCB :	3.506,81 ha
- Diện tích cao su khai thác:	1.553,99 ha
- Diện tích keo lai trồng độc canh:	36,91 ha
b. Sản lượng cao su khai thác:	1.750 tấn
c. Sản lượng cao su thu mua:	1.000 tấn
d. Sản lượng cao su chế biến:	4.500 tấn
- Chế biến cao su tự khai thác	1.750 tấn
- Chế biến cao su thu mua	1.000 tấn
- Gia công	1.750 tấn
e. Sản lượng tiêu thụ trong năm:	2.750 tấn
- Xuất khẩu và UTXK :	1.000 tấn
- Nội tiêu :	1.750 tấn

* Giá bán bình quân: 36 triệu đồng/tấn

4.2 Chỉ tiêu giá trị :

a. Tổng doanh thu:	106.650 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh cao su:	104.600 triệu đồng
+ Doanh thu cao su tự khai thác :	63.000 triệu đồng
+ Doanh thu cao su thu mua :	36.000 triệu đồng
+ Doanh thu gia công :	5.600 triệu đồng
- Doanh thu tài chính:	250 triệu đồng
- Doanh thu khác :	1.800 triệu đồng
b. Lợi nhuận trước thuế:	8.600 triệu đồng
c. Lợi nhuận sau thuế:	7.468 triệu đồng
d. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	8,1%
e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :	2,8%
g. Nợ ngân sách :	5.572 triệu đồng

4.3 Chỉ tiêu đầu tư :

a. Vốn đầu tư XDCCB:	38.699 triệu đồng
- Xây lắp:	19.779 triệu đồng
- Thiết bị:	1.420 triệu đồng
- Trả lãi vay:	17.500 triệu đồng
b. Nguồn vốn:	38.699 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu:	19.519 triệu đồng
- Vốn vay:	19.180 triệu đồng

5. Kế hoạch thoái vốn ngoài doanh nghiệp :

Tiếp tục thực hiện thoái vốn các dự án đầu tư ngoài doanh nghiệp : Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú, Công ty cổ phần xây dựng cao su Đồng Nai, Công ty cổ phần địa ốc MB, Công ty cổ phần cao su Lai Châu.

6. Đại hội thông qua mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2016 là 175.200.000 đồng; Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị - Kiểm soát viên năm 2017 là 175.200.000 đồng; tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách chi trả tương đương 90% mức lương Phó Tổng Giám đốc công ty. Ủy quyền HĐQT quyết định mức lương cụ thể của Trưởng Ban Kiểm soát trên cơ sở cân đối nguồn quỹ lương của Người quản lý công ty và phù hợp tình hình hoạt động thực tế tại công ty.

7. Đại hội thống nhất phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau :

7.1 Phân phối lợi nhuận năm 2016:

- Lợi nhuận trước thuế :	11.414 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau :	9.321 triệu đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (bằng 3 tháng tiền lương):	6.355 triệu đồng

- + Quỹ thưởng Người quản lý : 126 triệu đồng
- + Lợi nhuận còn lại bổ sung Quỹ ĐTPT: 2.840 triệu đồng

7.2 Thống nhất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau :

- Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động
- Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương Người quản lý
- Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại

8. Đại hội thống nhất bổ sung ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Khoản 1 Điều 3 - Điều lệ Công ty.

9. Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) - đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017. Giao Tổng Giám đốc liên hệ ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật.

10. Đại hội bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

Hội đồng quản trị: 05 người

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Trần Công Kha	1974			
2	Võ Bảo	1964			
3	Võ Thị Thùy	1968			
4	Trần Minh Đợi	1969			
5	Nguyễn Hoàng Nam	1974			

Ban Kiểm soát : 03 người

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Võ Văn Tuấn	1966			
2	Võ Văn Bình	1962			
3	Lê Thị Kim Phương	1983			

11. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết, thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và thông báo cho cổ đông biết Nghị quyết Đại hội bằng nhiều hình thức.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận :

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- TTLK CN.TP HCM;
- Tập đoàn CNCsvn;
- HĐQT - BKS Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Công ty;
- Lưu : VT, TCHC